

Số: /GPMT-

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 và Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT ngày 29/01/2026;

Xét nội dung Báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường dự án Nhà ở xã hội Nhơn Phú 1 đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm Văn bản số 164/SOL/CV ngày 16/4/2026 của Công ty TNHH Solcenter Nhơn Phú;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 538/TTr-SNNMT ngày 28/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Cấp phép cho Công ty TNHH Solcenter Nhơn Phú (sau đây gọi là Chủ dự án), địa chỉ tại Khu OLK-01, dự án Nhà ở xã hội Nhơn Phú 2, đường quốc lộ 1D, phường Quy Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án Nhà ở xã hội Nhơn Phú 1 (sau đây gọi là Dự án) với các nội dung:

1. Thông tin chung của dự án

1.1. Tên dự án: Nhà ở xã hội Nhơn Phú 1.

1.2. Địa điểm hoạt động: phường Quy Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp 4101673658 do Sở Tài chính tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 26/09/2025.

1.4. Mã số thuế: 4101673658.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Chung cư Nhà ở xã hội.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất:

- Diện tích khu đất thực hiện dự án: 32.237,6 m², bao gồm 6 tòa nhà cao tầng (CT1, CT2, CT3, CT4, CT5 và CT6), mỗi tòa nhà cao 18 tầng + 1 tum kỹ thuật.
- Số lượng căn hộ: 1.469 căn hộ.
- Quy mô dân số: khoảng 4.407 người.
- Dự án có tiêu chí như Dự án nhóm B (phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công).
- Dự án có tiêu chí về môi trường như dự án đầu tư nhóm III theo quy định tại khoản 5 Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường và số thứ tự 02, Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục I kèm theo Giấy phép này.

2.2. Đảm bảo giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Thực hiện yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm Công ty TNHH Solcenter Nhơn Phú được cấp Giấy phép môi trường

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty TNHH Solcenter Nhơn Phú có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình công trình xử lý chất thải, bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép và phải dừng ngay việc xả nước thải, tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường, Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm kể từ ngày cấp Giấy phép môi trường.

Điều 4. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi Nhận

- Bộ NNMT (để b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở NNMT;
- Chủ đầu tư;
- UBND phường Quy Nhơn Bắc;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, N₄.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh